

Châu Thành, ngày 29 tháng 10 năm 2020

Số: 140/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02/10/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Hoài T.** Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Trần Trúc N.** Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và **Điều 58** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Hoài T.** Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Trần Trúc N.** Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Trần Hoài T và bị đơn Trần Trúc N đều thuận tình ly hôn.

2/. Về con chung:

Nguyên đơn Trần Hoài T đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng 04 con chung tên: Trần Nhật Đ, sinh ngày 28/9/2004; Trần Trọng P, sinh ngày 28/7/2006; Trần Quốc T, sinh ngày 08/8/2008; Trần Hoài T, sinh ngày 12/4/2014 và không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Bị đơn Trần Trúc N được quyền thăm nom các con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở đương sự thực hiện quyền này.

3/. Về tài sản chung: Tự thoả thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/. Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Trần Hoài T đồng ý chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí về việc thuận tình ly hôn. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm mà nguyên đơn Trần Hoài T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng theo biên lai thu tiền số 0005244, ngày 24/8/2020, nguyên đơn đã nộp đủ án phí sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tiền án phí chênh lệch đã nộp còn thừa là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã cấp GCNKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Vinh